

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Công nghệ thông tin**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Công nghệ thông tin là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nội vụ; là đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin và an toàn thông tin, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thống nhất tổ chức các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thông tin, dữ liệu phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ; tổ chức thực hiện công tác thống kê; cung cấp các dịch vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thông tin, dữ liệu, thống kê theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật và trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

3. Trung tâm Công nghệ thông tin có tên quốc tế bằng tiếng Anh là Centre of Information Technology, viết tắt là ITC.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Trung tâm Công nghệ thông tin tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tham mưu, xây dựng trình Bộ trưởng:

a) Chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thông tin, dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Giải pháp triển khai thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số tại Bộ;

c) Quy định, quy chế, quy trình về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển

đổi số, thông tin, dữ liệu của Bộ, ngành Nội vụ;

d) Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Về hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

a) Chủ trì triển khai chương trình Chuyển đổi số tại Bộ và các chương trình, dự án, đề án về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động chung của Bộ;

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ thực hiện các phương án, biện pháp đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin của Bộ, ngành theo quy định;

c) Đảm bảo an toàn bảo mật, hoạt động ổn định, thông suốt của Trung tâm dữ liệu của Bộ; quản lý, quản trị, vận hành hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ (hạ tầng điện toán đám mây, Internet vạn vật - IoT, AI...);

d) Xây dựng và vận hành Hệ điều hành tác nghiệp nội bộ, hệ thống thư điện tử công vụ của Bộ;

đ) Chủ trì xây dựng và triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của Bộ; phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia và các Bộ, ngành, địa phương;

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan phát triển nền tảng số quốc gia thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, ngành;

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành;

h) Xây dựng, quản lý và duy trì Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ, tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định;

i) Chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết; tham gia với Vụ Kế hoạch - Tài chính thẩm định kỹ thuật các phần mềm ứng dụng, các hệ thống hoặc cấu phần công nghệ thông tin thuộc các dự án công nghệ thông tin do Bộ quản lý theo quy định;

k) Phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin của các hệ thống thông tin thuộc Bộ và các đơn vị thuộc Bộ quản lý;

l) Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính tham gia ý kiến về chủ trương đầu tư, hướng dẫn các đơn vị trong công tác tài chính và công tác quản lý dự án đầu tư công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với kế hoạch của Bộ, ngành Nội vụ đã được ban hành;

m) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, kế hoạch và văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền về ứng dụng công nghệ thông tin,

chuyển đổi số, an ninh mạng, an toàn thông tin, thông tin, dữ liệu tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;

n) Tổ chức nghiên cứu, phân tích dự báo các vấn đề có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ yêu cầu quản lý của Bộ;

o) Tổ chức đánh giá, công bố xếp hạng chỉ số chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;

p) Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử, Chuyển đổi số của Bộ.

3. Về hoạt động thông tin, dữ liệu và thống kê:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng trình Bộ trưởng phương án tổ chức hệ thống thông tin, dữ liệu thống nhất trong ngành Nội vụ;

b) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối thu thập, xử lý, lưu trữ dữ liệu điện tử và cung cấp thông tin phục vụ quản lý nhà nước của Bộ theo quy định;

c) Trình Bộ trưởng ban hành danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ. Phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý và phát triển dữ liệu chuyên ngành của Bộ, cơ sở dữ liệu quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ; chủ trì xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu tích hợp, cơ sở dữ liệu lớn (big data) của Bộ;

d) Chủ trì xây dựng, vận hành Cổng dữ liệu của Bộ; triển khai tích hợp với Cổng dữ liệu quốc gia;

đ) Phối hợp với Văn phòng Bộ quản trị, vận hành Trung tâm điều hành thông minh của Bộ (IOC);

e) Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các cuộc điều tra thống kê và cập nhật, xử lý, phân tích, lưu trữ dữ liệu, tài liệu và khai thác thông tin điều tra thống kê theo quy định;

g) Phát hành các sản phẩm thông tin theo quy định.

4. Xây dựng, quản lý, duy trì và phát triển hoạt động của Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ:

a) Xây dựng, quản lý, phát triển hoạt động Cổng thông tin điện tử của Bộ; cung cấp thông tin chính thống của Bộ trên môi trường mạng;

b) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin tiếp nhận xử lý kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và trả lời kiến nghị cử tri, báo cáo Lãnh đạo Bộ và chuyển đến các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ giải quyết, trả lời theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tích hợp trang thông tin điện tử của các đơn vị lên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định;

d) Tổ chức đưa tin, tổng hợp tin về các sự kiện, hoạt động của Bộ, các hoạt động của Lãnh đạo Bộ tại các Bộ, ngành và địa phương;

e) Đầu mối thực hiện công tác thông tin đối ngoại theo quy định và phân công của Bộ.

5. Phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, hành chính số, an toàn, an ninh mạng... theo phương thức kết hợp truyền thống và trực tuyến (e-Learning) cho cán bộ, công chức, viên chức trong Bộ, ngành Nội vụ.

6. Thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn an ninh mạng theo quy định của Nhà nước và của Bộ.

7. Sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thông tin, dữ liệu và thống kê theo quy định của pháp luật và của Bộ.

8. Nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số có liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Bộ và ngành; triển khai áp dụng kết quả nghiên cứu vào việc thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu thực tiễn của Bộ, ngành Nội vụ.

9. Tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, năng lực của đơn vị và đúng với quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý, sử dụng viên chức, người lao động; quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định.

11. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.
2. Phòng Công nghệ và Tích hợp.
3. Phòng Hạ tầng số.
4. Phòng An ninh mạng.
5. Phòng Thông tin dữ liệu.
6. Phòng Công nghệ thông tin điện tử.

Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị thuộc Trung tâm có người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và viên chức, người lao động theo quy định. Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các đơn vị thuộc Trung tâm; ban hành quy chế làm việc và các quy chế khác theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1284/QĐ-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin và Quyết định số 1586/QĐ-LĐTBXH ngày 24/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ Thông tin.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, TCCB, TTCNTT.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà